**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**SV : Huỳnh Hoàng Vĩ – 18CNTT3**

**GVHD : Nguyễn Thị Hoa Huệ**

**NHIỆM VỤ**

**PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG**

# **MỤC LỤC**

[MỤC LỤC 1](#_Toc86418641)

[PHỤ LỤC 2](#_Toc86418642)

[1. Hình ảnh 2](#_Toc86418643)

[2. Bảng 2](#_Toc86418644)

[I. Đặc tả use case 3](#_Toc86418645)

[1. Nhân viên 3](#_Toc86418646)

[a. Điểm danh 3](#_Toc86418647)

[(1) Điểm danh vào ca 3](#_Toc86418648)

[(2) Điểm danh tan ca 3](#_Toc86418648)

[2. y tá 3](#_Toc86418646)

[a. Xem lịch khám 4](#_Toc86418647)

[3. BÁC sĩ 4](#_Toc86418646)

[a. Xem hồ sơ bệnh nhân 4](#_Toc86418647)

[b. Quản lý đơn thuốc 5](#_Toc86418647)

[(1) Quản lý chi tiết thuốc 5](#_Toc86418648)

[4. dược sĩ 4](#_Toc86418646)

[a. Xem đơn thuốc 6](#_Toc86418647)

[(1) In 6](#_Toc86418648)

[b. Quản lý quầy thuốc 6](#_Toc86418647)

[(1) Điều chỉnh số vât thuốc/vật dụng đã xuất (đã bán) 7](#_Toc86418648)

[5. thủ kho 7](#_Toc86418646)

[a. Quản lý kho 7](#_Toc86418647)

[(1) Quản lý thuốc 7](#_Toc86418648)

[b. Quản lý vật dụng 8](#_Toc86418647)

[HẾT 8](#_Toc86418649)

# PHỤ LỤC

## Hình ảnh

## Bảng

# Đặc tả use case

## Nhân viên

### Điểm danh

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-5.1 |
| Tên Use Case | Điểm danh |
| Mô tả | Là Nhân viên, tôi muốn sử dụng dịch vụ từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Đọc thẻ từ: Dùng thẻ nhân viên (thẻ từ), gạc qua đầu đọc thẻ từ.    1. Nhấn nút Điểm danh vào ca.    2. Nhấn nút Điểm danh tan ca. |
| Yêu cầu đặc biệt | 1. Chỉ điểm danh vào ca trong khung giờ làm việc. 2. Chỉ điểm danh tan ca ngoài khung giờ làm việc. |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Đầu đọc thẻ phải đọc được thẻ nhân viên. 2. Thẻ nhân viên phải có trên hệ thống. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Khách đã trở thành vai trò tương ứng đã được phân quyền (bệnh nhân, quản trị viên, nhân viên, bác sĩ, y tá, dược sĩ, thủ kho)  Nhân viên đã thực hiện điểm danh thành công. |
| Điều kiện thoát | Hủy điểm danh. |

#### Điểm danh vào ca

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-5.1.1 |
| Tên Use Case | Điểm danh vào ca |
| Mô tả | Là Nhân viên, tôi muốn Điểm danh vào ca từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Đọc thẻ từ: Dùng thẻ nhân viên (thẻ từ), gạc qua đầu đọc thẻ từ.  2. Nhấn nút **Điểm danh vào ca**.  3. Nếu không tìm thấy Nhân viên thì hiển thị thông báo.  4. Nếu tìm thấy Nhân viên thì hệ thống xác nhận điểm danh vào ca thành công. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Đầu đọc thẻ phải đọc được thẻ nhân viên. 2. Thẻ nhân viên phải có trên hệ thống. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Nhân viên đã thực hiện điểm danh vào ca thành công |
| Điều kiện thoát | Hủy điểm danh. |

#### Điểm danh tan ca

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-5.1.2 |
| Tên Use Case | Điểm danh tan ca |
| Mô tả | Là Nhân viên, tôi muốn Điểm danh tan ca từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Đọc thẻ từ: Dùng thẻ nhân viên (thẻ từ), gạc qua đầu đọc thẻ từ.  2. Nhấn nút **Điểm danh tan ca**.  3. Nếu không tìm thấy Nhân viên thì hiển thị thông báo.  4. Nếu tìm thấy Nhân viên thì hệ thống xác nhận điểm danh tan ca thành công. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Đầu đọc thẻ phải đọc được thẻ nhân viên. 2. Thẻ nhân viên phải có trên hệ thống. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Nhân viên đã thực hiện điểm danh tan ca thành công |
| Điều kiện thoát | Hủy điểm danh. |

## Y tá

### Xem lịch khám

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-6.1 |
| Tên Use Case | Xem lịch khám |
| Mô tả | Là Y tá, tôi muốn xem lịch khám bệnh nhân. |
| Các bước thực hiện | 1. Từ menu click chọn Xem lịch khám 2. Chọn tra cứu thông tin lịch khám. 3. Một cửa sổ thông số hiện ra, điền các thông số và click “Tìm kiếm”, ta sẽ có một danh sách các lịch khám phù hợp với các thông số tìm kiếm. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Y tá phải đăng nhập thành công vào hệ thống. 2. Điền các thông số chính xác. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Y tá xem được lịch khám có trên hệ thống |
| Điều kiện thoát | Hủy tìm kiếm. |

## Bác sĩ

### Xem hồ sơ bệnh nhân

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-7.1 |
| Tên Use Case | Xem hồ sơ bệnh nhân |
| Mô tả | Là Bác sĩ, tôi muốn xem hồ sơ bệnh nhân. |
| Các bước thực hiện | 1. Từ menu click chọn Xem hồ sơ bệnh nhân. 2. Một cửa sổ thông số hiện ra, điền các thông số và click “Tìm kiếm”, ta sẽ có một danh sách các hồ sơ phù hợp với các thông số tìm kiếm. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Bác sĩ phải đăng nhập thành công vào hệ thống. 2. Điền các thông số chính xác. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Bác sĩ xem được hồ sơ bệnh nhân có trên hệ thống |
| Điều kiện thoát | Hủy tìm kiếm. |

### Quản lý đơn thuốc

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-7.2 |
| Tên Use Case | Quản lý đơn thuốc |
| Mô tả | Là Bác sĩ, tôi muốn xem Quản lý đơn thuốc từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Từ menu click chọn Quản lý đơn thuốc . 2. Chọn tra cứu thông tin đơn thuốc. 3. Một cửa sổ thông số hiện ra, điền mã định danh và click “Tìm kiếm”, ta sẽ có đơn thuốc phù hợp với mã định danh tìm kiếm. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Bác sĩ phải đăng nhập thành công vào hệ thống. 2. Điền chính xác mã định danh của đơn thuốc. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | 1. Bác sĩ xem được đơn thuốc có trên hệ thống. 2. Hệ thống phân phối đơn thuốc theo yêu cầu của người bệnh tới các cơ sở cung ứng thuốc để thực hiện chuyển hóa thành hóa đơn bán hàng và tiếp nhận báo cáo về đơn thuốc đã bán của các cơ sở cung ứng về hệ thống. |
| Điều kiện thoát | Hủy tìm kiếm. |

#### Quản lý chi tiết thuốc

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-7.2 |
| Tên Use Case | Quản lý chi tiết thuốc |
| Mô tả | Là Bác sĩ, tôi muốn xem chi tiết thuốc. |
| Các bước thực hiện | Từ đơn thuốc chọn thông tin chi tiết thuốc. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Bác sĩ phải xem được đơn thuốc. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Bác sĩ xem được chi tiết thuốc có trên đơn thuốc. |
| Điều kiện thoát | Hủy tìm kiếm. |

## Dược sĩ

### Xem đơn thuốc

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-8.1 |
| Tên Use Case | Xem đơn thuốc |
| Mô tả | Là Dược sĩ, tôi muốn Xem đơn thuốc từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Từ menu click chọn Xem đơn thuốc 2. Chọn tra cứu thông tin đơn thuốc. 3. Một cửa sổ thông số hiện ra, điền mã định danh và click “Tìm kiếm”, ta sẽ có đơn thuốc phù hợp với mã định danh tìm kiếm. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | 1. Dược sĩ phải đăng nhập thành công vào hệ thống. 2. Điền chính xác mã định danh của đơn thuốc. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | 1. Dược sĩ xem được đơn thuốc có trên hệ thống. 2. Hệ thống phân phối đơn thuốc theo yêu cầu của người bệnh tới các cơ sở cung ứng thuốc để thực hiện chuyển hóa thành hóa đơn bán hàng và tiếp nhận báo cáo về đơn thuốc đã bán của các cơ sở cung ứng về hệ thống. |
| Điều kiện thoát | Hủy tìm kiếm. |

#### In

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-8.1.1 |
| Tên Use Case | In |
| Mô tả | Là Dược sĩ, tôi muốn In đơn thuốc. |
| Các bước thực hiện | Từ đơn thuốc chọn in đơn thuốc. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Dược sĩ phải xem được đơn thuốc trên hệ thống. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Dược sĩ in được đơn thuốc trên hệ thống |
| Điều kiện thoát | Hủy in. |

### Quản lý quầy thuốc

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-8.2 |
| Tên Use Case | Quản lý quầy thuốc |
| Mô tả | Là Dược sĩ, tôi muốn Quản lý quầy thuốc từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | Click chọn menu Quản lý quầy thuốc |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Dược sĩ phải đăng nhập thành công vào hệ thống. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Dược sĩ có thể quản lý quầy thuốc tại quầy. |
| Điều kiện thoát | Thoát ứng dụng. |

#### Điều chỉnh số lượng thuốc/vật dụng đã xuất (đã bán)

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-8.2.1 |
| Tên Use Case | Điều chỉnh số lượng thuốc/vật dụng đã xuất(đã bán) |
| Mô tả | Là Dược sĩ, tôi muốn điều chỉnh số lượng/vật dụng có trong quầy. |
| Các bước thực hiện | Từ menu Quản lý quầy thuốc click chọn “Điều chỉnh” |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Dược sĩ được cấp quyền quản lý quầy thuốc. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Dược sĩ có thể tạo/đọc/chỉnh sửa/xóa số lượng thuốc/vật dụng tại quầy. |
| Điều kiện thoát | Hủy điều chỉnh. |

## Thủ kho

### Quản lý kho

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-9.1 |
| Tên Use Case | Quản lý kho |
| Mô tả | Là Thủ kho, tôi muốn quản lý kho từ ứng dụng. |
| Các bước thực hiện | 1. Từ menu click chọn Quản lý kho    1. Nhấn nút Quản lý thuốc.    2. Nhấn nút Quản lý vật dụng. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Thủ kho phải đăng nhập thành công vào hệ thống. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Thủ kho được quyền quản lý thuốc và vật dụng trong dịch vụ ứng dụng. |
| Điều kiện thoát | Thoát ứng dụng. |

#### Quản lý thuốc

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-9.1.1 |
| Tên Use Case | Quản lý thuốc |
| Mô tả | Là Thủ kho, tôi muốn quản lý thuốc có trong kho. |
| Các bước thực hiện | Từ Quản lý kho click chọn “Quản lý thuốc”. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Thủ kho phải vào Quản lý kho. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Thủ kho có quyền Tạo/Đọc/Chỉnh sửa/Xóa thuốc. |
| Điều kiện thoát | Thoát ứng dụng. |

#### Quản lý vật dụng

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số Use Case | UC-9.1.2 |
| Tên Use Case | Quản lý vật dụng |
| Mô tả | Là Thủ kho, tôi muốn quản lý vật dụng có trong kho. |
| Các bước thực hiện | Từ Quản lý kho click chọn “Quản lý vât dụng”. |
| Yêu cầu đặc biệt |  |
| Yêu cầu trước khi thực hiện | Thủ kho phải vào Quản lý kho. |
| Điều kiện sau khi thực hiện | Thủ kho có quyền Tạo/Đọc/Chỉnh sửa/Xóa vật dụng. |
| Điều kiện thoát | Thoát ứng dụng. |

# HẾT